

Số: /BC-UBND

Sơn Kỳ, ngày tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025
của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Sơn Kỳ**

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, UBND xã Sơn Kỳ đã chủ động quán triệt, phổ biến các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết đến đội ngũ cán bộ, công chức, các hợp tác xã, hộ kinh doanh và Nhân dân trên địa bàn; đồng thời chỉ đạo Phòng Kinh tế chủ trì tham mưu triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh và của huyện (trước khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp), lồng ghép các mục tiêu phát triển kinh tế tư nhân vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương.

UBND xã thường xuyên chỉ đạo rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực kinh tế; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, điều hành, góp phần tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết

2.1. Phát triển khu vực kinh tế tư nhân

Khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn xã tiếp tục duy trì hoạt động ổn định, từng bước phát triển cả về số lượng và chất lượng. Đến nay, trên địa bàn xã có 115 hộ kinh doanh đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đang hoạt động, hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực thương mại, dịch vụ, thu mua lâm sản, nông sản, chế biến nông, lâm sản, vận tải và dịch vụ phục vụ sản xuất, đời sống.

UBND xã thường xuyên hướng dẫn, hỗ trợ các hộ kinh doanh thực hiện đăng ký thành lập mới, thay đổi nội dung đăng ký, tạm ngừng hoặc chấm dứt hoạt động theo đúng quy định; đồng thời tuyên truyền, phổ biến các chính sách mới của Nhà nước về hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân, tạo điều kiện thuận lợi để các hộ kinh doanh ổn định sản xuất, kinh doanh và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước.

2.2. Phát triển kinh tế tập thể và Chương trình OCOP

UBND xã tiếp tục quan tâm củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tập thể. Hiện nay, trên địa bàn xã có 02 hợp tác xã đang hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và dịch vụ, góp phần hỗ trợ thành viên phát triển sản xuất, cung ứng một số dịch vụ phục vụ sản xuất nông nghiệp và thúc đẩy liên kết sản xuất.

Hai hợp tác xã trên địa bàn tiếp tục duy trì hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và dịch vụ, góp phần cung ứng giống cây trồng, vật tư nông nghiệp và một số dịch vụ phục vụ sản xuất. UBND xã thường xuyên phối hợp hướng dẫn củng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã theo quy định của Luật Hợp tác xã.

Chương trình "Mỗi xã một sản phẩm" (OCOP) tiếp tục được quan tâm triển khai. Đến nay, xã có 01 sản phẩm được công nhận đạt chuẩn OCOP, góp phần quảng bá sản phẩm đặc trưng của địa phương, nâng cao giá trị hàng hóa và tạo thêm cơ hội tiêu thụ sản phẩm cho người dân. UBND xã tiếp tục hướng dẫn các chủ thể hoàn thiện hồ sơ, cải tiến bao bì, nhãn mác, truy xuất nguồn gốc và từng bước ứng dụng thương mại điện tử trong quảng bá, tiêu thụ sản phẩm.

2.3. Phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp bền vững

UBND xã đã chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững; hướng dẫn Nhân dân áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất; chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với điều kiện tự nhiên; nâng cao hiệu quả sử dụng đất và phát triển các vùng sản xuất tập trung gắn với nhu cầu thị trường. Đồng thời, khuyến khích các hộ sản xuất, hộ kinh doanh và hợp tác xã đẩy mạnh liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, từng bước nâng cao giá trị gia tăng trong lĩnh vực nông nghiệp.

Giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản của xã đạt khoảng 234,845 tỷ đồng. Tổng sản lượng lương thực cả năm đạt 4.716,55 tấn. Cây sản tiếp tục là cây trồng chủ lực với diện tích khoảng 1.175 ha, sản lượng đạt 18.057 tấn. Chăn nuôi duy trì ổn định với tổng đàn gia súc khoảng 11.516 con, góp phần nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống của người dân.

Đối với lĩnh vực lâm nghiệp, công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tiếp tục được chú trọng. UBND xã thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về lâm nghiệp; tăng cường kiểm tra, ngăn chặn các hành vi xâm hại rừng; triển khai hiệu quả các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng theo phương châm "4 tại chỗ". Tổng diện tích quy hoạch 03 loại rừng trên địa bàn là 12.226 ha, tỷ lệ che phủ rừng đạt 64,96%, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái, ứng phó với biến đổi khí hậu, đồng thời tạo sinh kế bền vững cho người dân thông qua phát triển rừng trồng sản xuất và kinh tế lâm nghiệp.

2.4. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh

UBND xã tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, công khai, minh bạch các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực kinh tế; thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đúng thời hạn; tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ người dân và tổ chức trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

Việc giải quyết thủ tục đăng ký hộ kinh doanh, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký, chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh được thực hiện đúng quy định, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn.

2.5. Chuyển đổi số và ứng dụng khoa học, công nghệ

UBND xã từng bước đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước; khai thác hiệu quả các phần mềm chuyên ngành, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến, góp phần phục vụ tốt hơn người dân, doanh nghiệp và hộ kinh doanh.

Đồng thời, khuyến khích các hợp tác xã, chủ thể OCOP và hộ kinh doanh từng bước ứng dụng các nền tảng số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; tăng cường quảng bá, giới thiệu sản phẩm thông qua Zalo, mạng xã hội và các sàn thương mại điện tử phù hợp; từng bước áp dụng mã QR truy xuất nguồn gốc, thanh toán không dùng tiền mặt và các giải pháp chuyển đổi số nhằm nâng cao khả năng tiếp cận thị trường, mở rộng kênh tiêu thụ và nâng cao giá trị sản phẩm địa phương.

2.6. Công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh

UBND xã tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về thương mại, đăng ký hộ kinh doanh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và các quy định khác có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

Thường xuyên hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục đăng ký thành lập, thay đổi nội dung đăng ký, tạm ngừng và chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh theo đúng quy định; kịp thời hỗ trợ, giải đáp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực kinh tế.

Đồng thời, phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh và các lực lượng chức năng tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn; kiểm tra việc chấp hành các quy định về an toàn thực phẩm, niêm yết giá, nguồn gốc hàng hóa, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo thẩm quyền; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm, góp phần xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh, minh bạch và bình đẳng.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật, ưu điểm

Sau thời gian triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, công tác phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Sơn Kỳ đã đạt được những kết quả tích cực bước đầu. Nhận thức của cán bộ, công chức, các hợp tác xã, hộ kinh doanh và Nhân dân về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân ngày càng được nâng cao; công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh từng bước được tăng cường, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

UBND xã đã chủ động cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh thông qua việc ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo; lồng ghép các mục tiêu phát triển kinh tế tư nhân vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và các chương trình mục tiêu quốc gia.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế của địa phương tiếp tục duy trì ổn định; giá trị sản xuất toàn nền kinh tế tăng khoảng 6,44%, trong đó khu vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tăng 7,61%, thương mại - dịch vụ tăng 1,14%; công tác thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt kế hoạch được giao, góp phần tạo nguồn lực cho đầu tư phát triển và bảo đảm an sinh xã hội.

Khu vực kinh tế tư nhân tiếp tục phát triển với 115 hộ kinh doanh đang hoạt động, góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người dân và thúc đẩy lưu thông hàng hóa trên địa bàn.

Kinh tế tập thể tiếp tục được củng cố với 02 hợp tác xã đang hoạt động; Chương trình OCOP có 01 sản phẩm đạt chuẩn, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm địa phương, từng bước xây dựng thương hiệu và mở rộng thị trường tiêu thụ.

Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng được quan tâm thực hiện; tỷ lệ che phủ rừng đạt 64,96%, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế lâm nghiệp theo hướng bền vững.

Công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số tiếp tục được đẩy mạnh; việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực kinh tế, đặc biệt là đăng ký hộ kinh doanh, thay đổi nội dung đăng ký và chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh được thực hiện đúng quy định, tạo thuận lợi cho người dân và các tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính.

2. Cách làm hay, giải pháp đột phá

UBND xã đã chủ động lồng ghép việc triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo bền vững và các chương trình phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp của địa phương, qua đó sử dụng hiệu quả các nguồn lực và tạo sự đồng bộ trong tổ chức thực hiện.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn trực tiếp đối với các hộ kinh doanh, hợp tác xã về đăng ký hộ kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, Chương trình OCOP và các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất; tăng cường phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn của xã với các sở, ngành của tỉnh trong quá trình triển khai nhiệm vụ.

Chú trọng phát triển kinh tế gắn với quản lý, bảo vệ tài nguyên rừng, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững; khuyến khích người dân phát triển rừng trồng, sản xuất nông - lâm nghiệp phù hợp với điều kiện tự nhiên của địa phương; từng bước hỗ trợ các hợp tác xã, chủ thể OCOP và hộ kinh doanh ứng dụng chuyển đổi số trong quảng bá, tiêu thụ sản phẩm.

3. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

- Quy mô khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn còn nhỏ, chủ yếu là hộ kinh doanh cá thể; chưa có nhiều mô hình sản xuất, kinh doanh quy mô lớn, có sức cạnh tranh cao.

- Hoạt động của các hợp tác xã còn gặp nhiều khó khăn; khả năng liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số còn hạn chế.

- Số lượng sản phẩm OCOP còn ít, chưa khai thác hết tiềm năng và lợi thế của địa phương.

- Một số hộ kinh doanh chưa chủ động tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Nhà nước; việc ứng dụng thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh còn chậm.

- Nguồn lực đầu tư cho phát triển hạ tầng kinh tế, hạ tầng thương mại và hỗ trợ phát triển sản xuất còn hạn chế; việc thu hút doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn còn gặp nhiều khó khăn.

b) Nguyên nhân

Nguyên nhân khách quan

- Sơn Kỳ là xã miền núi, điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn; quy mô thị trường nhỏ, hạ tầng giao thông và hạ tầng thương mại chưa đồng bộ.

- Nguồn lực đầu tư từ ngân sách còn hạn chế; một số cơ chế, chính sách hỗ trợ của Trung ương và của tỉnh cần có thêm nguồn lực để triển khai hiệu quả tại cơ sở.

- Biến động giá cả thị trường, thiên tai và ảnh hưởng của biến đổi khí hậu tác động đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân.

Nguyên nhân chủ quan

- Công tác tuyên truyền, hướng dẫn về một số cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân có thời điểm chưa thật sự sâu rộng.

- Năng lực quản trị, khả năng liên kết sản xuất và trình độ ứng dụng khoa học, công nghệ của một bộ phận hộ kinh doanh, hợp tác xã còn hạn chế.

- Một số hộ kinh doanh còn tâm lý sản xuất nhỏ lẻ, chưa mạnh dạn mở rộng quy mô hoặc chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp.

c) Trách nhiệm của địa phương

UBND xã Sơn Kỳ sẽ tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ các hợp tác xã, hộ kinh doanh tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Nhà nước; đồng thời chủ động phối hợp với các sở, ngành của tỉnh đề tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn theo đúng tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW và Nghị quyết số 79-NQ/TW của Bộ Chính trị.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết

Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 79-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh đến toàn thể cán bộ, công chức, các hợp tác xã, hộ kinh doanh và Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế - xã hội.

Chủ động lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế tư nhân vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình xây dựng nông thôn mới và các kế hoạch chuyên ngành của địa phương.

2. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước

Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, công khai, minh bạch các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực kinh tế; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục đăng ký hộ kinh doanh, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký, tạm ngừng, chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh theo đúng quy định.

Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tiếp cận chính sách của Nhà nước về đầu tư, đất đai, thuế, tín dụng, bảo vệ môi trường và các quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng và minh bạch.

3. Thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể và Chương trình OCOP

Tiếp tục hỗ trợ các hộ kinh doanh mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh; khuyến khích các hộ kinh doanh có đủ điều kiện chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp theo chủ trương của Nghị quyết số 68-NQ/TW.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã; tăng cường liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; hỗ trợ tiếp cận các chương trình đào tạo, chuyển đổi số, xúc tiến thương mại và nguồn vốn tín dụng.

Tiếp tục hỗ trợ các chủ thể OCOP nâng cao chất lượng sản phẩm, hoàn thiện bao bì, nhãn mác, truy xuất nguồn gốc, xây dựng thương hiệu, quảng bá trên các nền tảng số; rà soát, lựa chọn các sản phẩm đặc trưng có tiềm năng để phát triển thêm sản phẩm OCOP mới.

4. Phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp theo hướng bền vững; xây dựng kinh tế xanh

Tiếp tục hướng dẫn Nhân dân áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất; phát triển nông nghiệp theo hướng an toàn, hữu cơ, nâng cao giá trị gia tăng và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Xây dựng và phát triển các vùng nguyên liệu tập trung đối với những cây trồng, vật nuôi có lợi thế; tăng cường liên kết giữa người sản xuất với hợp tác xã, doanh nghiệp trong tiêu thụ nông sản.

Đẩy mạnh công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; duy trì và nâng cao tỷ lệ che phủ rừng khoảng 64,96%; khuyến khích phát triển rừng gỗ lớn, quản lý rừng bền vững, góp phần phát triển kinh tế xanh và giảm phát thải.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển kinh tế số và thương mại điện tử

Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý nhà nước; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến và giải quyết thủ tục hành chính.

Khuyến khích các hợp tác xã, chủ thể OCOP và hộ kinh doanh ứng dụng nền tảng số trong quản lý, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm; sử dụng Zalo, mạng xã hội, sàn thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và mã QR truy xuất nguồn gốc nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và bảo vệ môi trường kinh doanh

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh tăng cường kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm theo thẩm quyền.

Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động thương mại, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường; thường xuyên nắm bắt khó khăn, vướng mắc của các hợp tác xã, hộ kinh doanh để kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ.

7. Huy động nguồn lực và tăng cường phối hợp thực hiện

Phát huy vai trò của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân phát triển sản xuất, kinh doanh, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

Tăng cường phối hợp với các sở, ngành của tỉnh trong triển khai các chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; tranh thủ các nguồn lực từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, chương trình chuyển đổi số, chương trình OCOP và các nguồn vốn tín dụng để thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn.

UBND xã Sơn Kỳ kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi (b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đinh Văn Phèng